

Số: 136 /CBTT-CISCO

Cao Bằng, ngày 24 tháng 01 năm 2024

V/v công bố thông tin Báo cáo tình hình  
quản trị Công ty năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.


- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng
  - Mã chứng khoán: CBI
  - Địa chỉ: Km7, QL4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
  - Điện thoại: 0206 3953 369 - Fax: 0206 3953 268
  - E-mail: gangthepcb@gmail.com
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <https://gtcb.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**Tài liệu đính kèm:**

- BC tình hình quản trị Công ty năm 2023. 

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Phương

Số: 138 /BC-CISCO

Cao Bằng, ngày 24 tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 052 Phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
- Địa chỉ liên hệ: Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP.Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
- Điện thoại: 0206 3953 369.
- E-mail: [gangthepcb@gmail.com](mailto:gangthepcb@gmail.com)
- Vốn điều lệ: 430.063,66 triệu đồng
- Mã chứng khoán: CBI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 27/4/2023 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại Hội trường tầng 2 - Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Km7, QL4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 586/NQ-ĐHĐCĐ	27/4/2023	Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua: - Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2023 của Công ty CP Gang thép Cao Bằng.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và kế hoạch năm 2023.</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.</li> <li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.</li> <li>- Thông qua việc thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023.</li> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.</li> <li>- Thông qua Hợp đồng kinh tế mua/bán phôi thép năm 2023-2024 với Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.</li> <li>- Thông qua Phương án sản xuất, khai thác khu Bắc Mỏ sắt Nà Rạ.</li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị (báo cáo năm):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bùi Tiến Hải	Chủ tịch HĐQT	22/4/2019	
2	Nguyễn Văn Phương	Thành viên HĐQT	18/6/2019	
3	Tô Xuân Thanh	Thành viên HĐQT	29/4/2020	
4	Trịnh Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	22/4/2011	
5	Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT	04/6/2013	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Tiến Hải	14/14	100%	
2	Nguyễn Văn Phương	14/14	100%	
3	Tô Xuân Thanh	14/14	100%	
4	Trịnh Văn Tuấn	14/14	100%	
5	Phạm Thành Đô	14/14	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Định kỳ họp HĐQT đề đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả thực hiện để điều chỉnh kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- HĐQT đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cho các Thành viên HĐQT.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2023:

(Phục lục 01 kèm theo)

## III. Ban kiểm soát (báo cáo năm):

### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Hoàng Văn Sáng	Trưởng BKS	22/6/2020		Cử nhân Kinh tế
2	Lê Văn Lương	TV BKS	27/4/2018		Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
3	Đào Thị Vân Anh	TV BKS	25/6/2021		Cử nhân Kinh tế

## 2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Văn Sáng	Trưởng BKS	3/3	100%	100%	
2	Lê Văn Lương	Thành viên BKS	3/3	100%	100%	
3	Đào Thị Vân Anh	Thành viên BKS	3/3	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt kịp thời tình hình Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT, Ban Giám đốc.

- Xem xét tình phù hợp các quyết định của HĐQT, BGĐ trong công tác quản lý.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động SXKD của Công ty, tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố thông tin.

- HĐQT, Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- HĐQT, BGĐ đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành, đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các Nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời và đạt hiệu quả.

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Giám đốc Công ty thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Giám đốc Công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty đều được gửi tới BKS. Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Công ty.

#### **5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:**

- Phối hợp với Ban điều hành trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2023; kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XDCB, hoạt động mua bán vật tư, tiêu thụ sản phẩm...

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác...).

- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và và Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Công ty.

#### **IV. Ban điều hành:**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Văn Phương	19/01/1976	Kỹ sư Khai thác Mỏ; Kỹ sư Quản trị Kinh doanh	18/6/2019
2	Hoàng Minh Ngọc	02/08/1985	Kỹ sư Kỹ thuật Luyện kim	28/7/2019
3	Nguyễn Văn Tuấn	11/10/1981	Kỹ sư Hệ thống điện	01/01/2020
4	Nguyễn Hoài Nam	03/02/1977	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm	15/9/2022

#### **V. Người phụ trách công tác Tài chính Kế toán Công ty:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/giao nhiệm vụ
Nguyễn Thị Hương	10/4/1993	Cử nhân Kế toán	18/4/2023

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Trong năm 2023, Ban điều hành, cán bộ quản lý và Thư ký Công ty đã tham dự một số lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:** (Phụ lục 02 kèm theo)

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** (Phụ lục 03 kèm theo).

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** (Không có)

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

**4.1.** Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). (Không có)

**4.2.** Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. (Không có)

**4.3.** Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. (Không có)

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:** (Không có)

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** (Không có)

Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng kính báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. /.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, HNX;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tiên Hải

24  
TY  
ÂN  
HÉ  
NG  
CAO

**CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Kèm theo Báo cáo số: 138 /BC-CISCO, ngày 24/01/2024)

Phụ lục 01

TT	Số Nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 38/NQ-HĐQT	6/1/2023	Điều chỉnh công thức giá đối với phôi thép CT5πC	100%
2	Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT	31/1/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất với Tổng công ty Khoáng sản - TKV	100%
3	Nghị quyết số 168/NQ-HĐQT	8/2/2023	Mua/bán tinh quặng sắt phục vụ sản xuất với Tổng công ty Khoáng sản - TKV	100%
4	Nghị quyết số 173/NQ-HĐQT	8/2/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất với Tổng công ty Khoáng sản - TKV (thay đổi giá trần)	100%
5	Nghị quyết số 306/NQ-HĐQT	6/3/2023	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2022	100%
6	Nghị quyết số 307/NQ-HĐQT	6/3/2023	Thông qua KH ĐTXD năm 2023 Cty CP Gang thép cao Bằng	100%
7	Nghị quyết số 345/NQ-HĐQT	10/3/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất với Tổng công ty Khoáng sản - TKV	100%
8	Nghị quyết số 309/NQ-HĐQT	7/3/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ TN 2023	100%
9	Nghị quyết số 310/NQ-HĐQT	7/3/2023	Về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
10	Nghị quyết số 312/NQ-HĐQT	7/3/2023	Thông qua việc Thực hiện chi trả tiền lương BĐH năm 2022 và KH năm 2023	100%
11	Nghị quyết số 458/NQ-HĐQT	31/3/2022	V/v thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
12	Nghị quyết số 538/NQ-HĐQT	18/4/2023	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng và giao nhiệm vụ phụ trách công tác Tài chính Kế toán Công ty	100%
13	Nghị quyết số 540/NQ-HĐQT	18/4/2023	V/v vay vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
14	Nghị quyết số 545/NQ-HĐQT	19/4/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất với Tổng công ty Khoáng sản - TKV	100%
15	Nghị quyết số 866/NQ-GTCB-HĐQT	20/6/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất	100%



TT	Số Nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	Nghị quyết số 978/NQ-GTCB-HĐQT	10/7/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất	100%
17	Nghị quyết số 979/NQ-GTCB-HĐQT	10/7/2023	thông qua biện pháp đảm bảo và điều kiện tín dụng đối với khoản vay của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng vay vốn ngắn hạn và tài trợ Dự án tại BIDV	100%
18	Nghị quyết số 1111/NQ-GTCB-HĐQT	31/7/2023	Bổ sung biện pháp đảm bảo và điều kiện tín dụng đối với khoản vay của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng vay vốn ngắn hạn và tài trợ Dự án tại BIDV	100%
19	Nghị quyết số 1112/NQ-GTCB-HĐQT	31/7/2023	Dừng thực hiện gói thầu số 03 và cho phép quyết toán Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022 - Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng	100%
20	Nghị quyết số 1113/NQ-GTCB-HĐQT	31/7/2023	Thông qua Kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng năm 2023	100%
21	Nghị quyết số 1288/NQ-GTCB-HĐQT	6/9/2023	Mua/bán đá vôi phục vụ sản xuất	100%
22	Nghị quyết số 1350/NQ-GTCB-HĐQT	18/9/2023	Mua/bán than cốc phục vụ sản xuất	100%
23	Nghị quyết số 1648/NQ-CISCO	20/11/2023	Chấp thuận hợp đồng/giao dịch với người có liên quan	100%
24	Nghị quyết số 1658/NQ-CISCO	22/11/2023	Chấp thuận hợp đồng/giao dịch với người có liên quan	100%

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty;  
hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**  
(Kèm theo Báo cáo số: 138 /BC-CISCO, ngày 24/01/2023)

Phụ lục: 03

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (triệu đồng)	Ghi chú
1	Tổng công ty Khoáng sản - TKV	Công ty mẹ/ Cổ đông lớn	0100103087 Ngày cấp: 28/4/2021 Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Số 193, Nguyễn Huy Tưởng, quận Thanh Xuân, Hà Nội	02/2023		62.095.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
2					02/2023		62.095.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
3					02/2023		62.095.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
4					02/2023		62.095.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
5					3/2023		62.084.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
6					3/2023		62.084.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
7					5/2023		55.825.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
8					6/2023		55.825.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
9					02/2023		50.111.112.700	Hợp đồng mua bán tinh quặng sắt
10					02/2023		44.385.000.000	Hợp đồng mua bán tinh quặng sắt
11					5/2023		3.630.000.000.000	Hợp đồng Kinh tế mua bán phôi thép năm 2023-2024
12					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
13					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
14					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
15					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
16					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
17					7/2023		47.575.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
18					10/2023		3.017.700.000	Hợp đồng mua bán đá vôi
19					10/2023		53.350.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
20					10/2023		53.350.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
21					10/2023		53.350.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc
22					10/2023		53.350.000.000	Hợp đồng mua bán than cốc

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

(Kèm theo Báo cáo số: 138 /BC-CISCO, ngày 27/01/2024)

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
<b>1</b>	<b>Bùi Tiến Hải</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>22/04/2019</b>			
1.01	Mai Thị Then								0	0,00%				Mẹ đẻ
1.02	Trần Thu Thủy								0	0,00%				Vợ
1.03	Bùi Tiến Huy								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
1.04	Bùi Trần Phương Linh								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
1.05	Bùi Thế Cảnh								0	0,00%				Anh trai
1.06	Bùi Thị Lanh								0	0,00%				Chị gái
1.07	Bùi Thu Thủy								0	0,00%				Em gái
1.08	Trần Trọng Thuật								0	0,00%				Bố vợ
1.09	Nguyễn Thị Dung								0	0,00%				Mẹ vợ
1.10	Tổng công ty Khoáng sản - TKV		Phò Tổng giám đốc						22.595.420	52,54%				
1.11	Công ty cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
<b>2</b>	<b>Nguyễn Văn Phương</b>		<b>TV HĐQT, Giám đốc Cty</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>18/06/2019</b>			
2.01	Nguyễn Văn Phúc								0	0,00%				Bố đẻ
2.02	Phạm Thị Thín								0	0,00%				Mẹ đẻ
2.03	Nguyễn Thị Lan Anh								0	0,00%				Vợ
2.04	Nguyễn Phương Trúc Linh								0	0,00%				Con ruột
2.05	Nguyễn Phương Trúc Lan								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
2.06	Nguyễn Văn Thúc								0	0,00%				Em trai
2.07	Nguyễn Văn Thành								0	0,00%				Em trai
2.08	Trần Thị Giang								0	0,00%				Em dâu
2.09	Nguyễn Thị Kim Liên								0	0,00%				Em dâu
2.10	Nguyễn Mậu Luân								0	0,00%				Bố vợ



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
2.11	Phạm Thị Bình								0	0,00%				Mẹ vợ
2.12	Tổng công ty Khoáng sản - TKV		Công ty mẹ cử đại diện tham gia TV HĐQT						22.595.420	52,54%				Công ty mẹ cử đại diện tham gia TV HĐQT
<b>3</b>	<b>Tô Xuân Thanh</b>		<b>TV HĐQT</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>29/04/2020</b>			
3.1	Phạm Thị Hòe								0	0,00%				Mẹ đẻ
3.2	Ngô Thị Thái								0	0,00%				Mẹ vợ
3.3	Phạm Hoài Thu								0	0,00%				Vợ
3.4	Tô Hải Lâm								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
3.5	Tô Thục Quyên								0	0,00%				Con ruột
3.6	Tô Xuân Mạnh								0	0,00%				Anh ruột
3.7	Tô Thị Tuyết								0	0,00%				Chị ruột
3.8	Phạm Văn Nam								0	0,00%				Anh rể
3.9	Dương Thị Như								0	0,00%				Chị dâu
3.10	Đào Duy Từ								0	0,00%				Anh rể
3.11	Tổng công ty Khoáng sản - TKV		Công ty mẹ cử đại diện tham gia TV HĐQT						22.595.420	52,54%				
<b>4</b>	<b>Trịnh Văn Tuấn</b>		<b>TV HĐQT</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>22/04/2011</b>			
4.01	Trịnh Văn Hán								0	0,00%				Bố đẻ
4.02	Lê Thị Thoi								0	0,00%				Vợ
4.03	Trịnh Ngọc Anh								0	0,00%				Con ruột
4.04	Trịnh Khánh Linh								0	0,00%				Con ruột
4.05	Trịnh Mạnh Hùng								0	0,00%				Em trai
4.06	Trịnh Tiên Dũng								0	0,00%				Em trai
4.07	Trịnh Thị Hạnh								0	0,00%				Em gái
4.08	Trịnh Văn Huyền								0	0,00%				Em trai
4.09	Phạm Thị Thủy								0	0,00%				Em dâu
4.10	Nguyễn Thị Hồng Liên								0	0,00%				Em dâu
4.11	Vũ Thị Thu Trang								0	0,00%				Em dâu
4.12	Công ty CP Tập đoàn PCI		Chủ tịch HĐQT						10.788.226	25,09%				
4.13	Công ty TNHH MTV PCI - Năng Hương		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
4.14	Công ty TNHH chế tạo cột thép Đông Anh		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
4.15	Công ty CP Western Pacific		Ủy viên HĐQT						0	0,00%				
4.16	Công ty CP Điện gió Liên Lập		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
4.17	Công ty CP điện gió Phong Huy		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
4.18	Công ty CP điện gió Phong Nguyễn		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
4.19	Công ty phát triển khu công nghiệp Nhật Bản - Hải Phòng		Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				
5	<b>Phạm Thành Đô</b>		<b>TV HĐQT</b>						0	<b>0,00%</b>	<b>04/06/2013</b>			
5.01	Phạm Văn Hội								0	0,00%				Bố đẻ
5.02	Lê Thị Thảo								0	0,00%				Me đẻ
5.03	Phạm Thu Hiền								0	0,00%				Chi ruột
5.04	Dương Thanh Huyền								0	0,00%				Vợ
5.05	Dương Trung Quốc								0	0,00%				Bố vợ
5.06	Nguyễn Thị Thu Hằng								0	0,00%				Me vợ
5.07	Phạm Quốc Anh								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
5.08	Phạm Thành An								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
5.09	Công ty CP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang		Chủ tịch HĐQT						4 166.988	9,69%				
5.10	Công ty CP Du lịch Đắc Lắc		TV HĐQT						0	0,00%				
5.11	Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam		TV HĐQT						0	0,00%				
6	<b>Hoàng Văn Sáng</b>		<b>TBKS</b>						0	<b>0,00%</b>	<b>22/06/2020</b>			
6.1	Hoàng Minh Giám								0	0,00%				Bố đẻ
6.2	Trần Thị Lưu								0	0,00%				Me đẻ
6.3	Hoàng Minh Lập								0	0,00%				Em trai
6.4	Cao Thị Hà								0	0,00%				Vợ
6.5	Hoàng Sơn								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
6.6	Cao Văn Hải								0	0,00%				Bố vợ
6.7	Lê Thị Thủy								0	0,00%				Me vợ
7	<b>Lê Văn Lương</b>		<b>TVBKS</b>						0	<b>0,00%</b>	<b>27/04/2018</b>			
7.01	Lê Văn Lịch								0	0,00%				bố đẻ

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
7.02	Phạm Thị Xuân								0	0,00%				Mẹ đẻ
7.03	Vương Thị Hương								0	0,00%				Vợ
7.04	Lê Tuấn Anh								0	0,00%				Con ruột
7.05	Phạm Thị Hoa								0	0,00%				Mẹ vợ
7.06	Lê Thị Sang								0	0,00%				Chi gái
7.07	Nguyễn Huy Thành								0	0,00%				Anh rể
7.08	Lê Văn Kiên													Em trai
7.09	Đoàn Thị Huyền													Em Dâu
7.10	Lê Văn Quang													Em trai
7.11	Chu Thị Lan													Em Dâu
	Tổng công ty Khoáng sản - TKV								22 595 420	52,54%				Công ty mẹ cử đại diện tham gia TV BKS
8	Đào Thị Vân Anh		TVBKS						0	0,00%				
8.01	Đào Quang Hòa								0	0,00%				Bố đẻ
8.02	Nguyễn Thị Chinh								0	0,00%				Mẹ đẻ
8.03	Nguyễn Khắc Kiệt								0	0,00%				Bố chồng
8.04	Nguyễn Thị Thoa								0	0,00%				Mẹ chồng
8.05	Nguyễn Khắc Tùng								0	0,00%				Chồng
8.06	Nguyễn Khắc Tùng Dương								0	0,00%				Con ruột
8.07	Nguyễn Khắc Tùng Lâm								0	0,00%				Con ruột - con nhỏ
8.08	Đào Tuấn Anh								0	0,00%				Em trai
8.09	Đặng Thu Thúy								0	0,00%				Em dâu
8.10	Đào Thị Mai Anh								0	0,00%				Em gái
8.11	Nguyễn Đức Anh								0	0,00%				Em rể
8.12	Tổng công ty Khoáng sản - TKV								22.595.420	52,54%				Công ty mẹ cử đại diện tham gia TV BKS
9	Hoàng Minh Ngọc		Phó Giám đốc Công ty						0	0,00%	28/07/2019			
9.1	Hoàng Văn Hùng								0	0,00%				Bố đẻ

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
9.2	Dương Thị Điệp								0	0,00%				Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Thị Minh								0	0,00%				Vợ
9.4	Hoàng Thiên								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
9.5	Hoàng Thị Tuyết Mai								0	0,00%				Em gái
9.6	Hoàng Quốc Huy								0	0,00%				Em trai
9.7	Lương Văn Hữu								0	0,00%				Em rể
10	<b>Nguyễn Văn Tuấn</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>01/01/2020</b>			
10.1	Nguyễn Văn Toán								0	0,00%				Bố đẻ
10.2	Đỗ Thị Tâm								0	0,00%				Mẹ đẻ
10.3	Vương Quang Ninh								0	0,00%				Bố vợ
10.4	Phạm Thị Duyên								0	0,00%				Mẹ vợ
10.5	Vương Thị Ánh Liễu								0	0,00%				Vợ
10.6	Nguyễn Việt Hùng								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
10.7	Nguyễn Đức Mạnh								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
10.8	Nguyễn Thị Tinh								0	0,00%				Chị gái
10.9	Nguyễn Thị Tinh								0	0,00%				Em gái
10.10	Ngô Xuân Thanh								0	0,00%				Anh rể
10.11	Lê Văn Công								0	0,00%				Em rể
11	<b>Nguyễn Hoài Nam</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>						<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>15/09/2022</b>			
11.1	Nguyễn Thế Đàm								0	0,00%				Bố đẻ
11.2	Phạm Thị Mão								0	0,00%				Mẹ đẻ
11.3	Nguyễn Trung Bắc								0	0,00%				Anh ruột
11.4	Phan Thị Thu Thủy								0	0,00%				Vợ
11.5	Nguyễn Bách Tuệ								0	0,00%				Con ruột
11.6	Nguyễn Thanh Hằng								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
11.7	Nguyễn Thị Hào								0	0,00%				Chị dâu
11.8	Phan Đắc Thành								0	0,00%				Bố vợ
11.9	Phạm Thị Dung								0	0,00%				Mẹ vợ

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Thời điểm không còn là người nội bộ/người có liên quan đến NNB	Lý do	Mối quan hệ
11.10	Phan Thị Phương Thanh								0	0,00%				Em vợ
12	Nguyễn Thị Hương		PTP. Kế toán Tài chính - Phụ trách công tác Tài chính Kế toán Công ty						0	0,00%	18/04/2023			
12.1	Nguyễn Xuân Khoát								0	0,00%				Bố đẻ
12.2	Hoàng Thị Thị								0	0,00%				Mẹ đẻ
12.3	Nguyễn Hữu Bách								0	0,00%				Chồng
12.4	Nguyễn Hữu Anh Minh								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
12.5	Nguyễn Hữu Minh Dũng								0	0,00%				Con ruột - còn nhỏ
12.6	Nguyễn Thị Thỉnh								0	0,00%				Mẹ chồng
12.7	Nguyễn Thị Biển								0	0,00%				Chị gái
12.8	Nguyễn Văn Chuẩn								0	0,00%				Anh trai
12.9	Nguyễn Thị Xuân								0	0,00%				Chị gái
12.10	Nguyễn Ngọc Tuấn								0	0,00%				Em trai
12.11	Nguyễn Tuấn Nhân								0	0,00%				Anh rể
12.12	Đào Văn Quang								0	0,00%				Anh rể
12.13	Đoàn Thị Phương Thủy								0	0,00%				Chị dâu
13	Lê Thị Linh Đa		Thư ký Công ty, người Quản trị Công ty						0	0,00%	01/11/2020			
13.1	Lê Tiên Dũng								0	0,00%				Bố đẻ
13.2	Dư Thị Nga								0	0,00%				Mẹ đẻ
13.3	Lô Quang Tuấn								0	0,00%				Chồng
13.4	Lô Quang Vinh								0	0,00%				Con ruột
13.5	Hà Thị Miều								0	0,00%				Mẹ chồng
13.6	Lê Thế Sa								0	0,00%				Anh trai
13.7	Lương Thị Lý								0	0,00%				Chị dâu